

Số: 109/TB-TA

Đồng Nai, ngày 25 tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc thi tuyển công chức Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 107/KH-TA ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thi tuyển công chức Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai năm 2023.

Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai thông báo việc tuyển dụng công chức đối với một số vị trí việc làm tại Tòa án nhân dân các cấp tỉnh Đồng Nai như sau:

I. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng 40 công chức gồm: 38 Thư ký viên, 01 Kế toán viên và 01 Chuyên viên công nghệ thông tin.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung

Người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển vào làm việc tại Tòa án nhân dân:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, lịch sử chính trị của bản thân và gia đình không vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước và Tòa án nhân dân tối cao về công tác bảo vệ chính trị nội bộ;
- Đủ sức khỏe để công tác theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền; không bị dị hình, dị tật, khuyết tật; không nói lắp, nói ngọng; nam cao từ 1,60m, nặng từ 50kg trở lên; nữ cao từ 1,55m, nặng từ 45kg trở lên.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn khác theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng

- Vị trí, chỉ tiêu, yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo tuyển dụng công chức Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai năm 2023 quy định tại **Phụ lục 01**.
- Về trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh trình độ Bậc 2 (hoặc tương đương) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng chung cho Việt Nam.

- Về trình độ tin học: Có chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và truyền thông.

3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức

- Không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn tại điểm 1, 2 Mục II Thông báo này;
- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục; bị cơ quan có thẩm quyền kỷ luật từ khiển trách trở lên hoặc đang trong thời gian bị xem xét kỷ luật.
- Thuộc các trường hợp không được làm kế toán theo quy định của Luật Kế toán đối với vị trí Kế toán viên.

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng

Tuyển dụng thông qua thi tuyển.

2. Nội dung

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 02 vòng sau:

2.1. **Vòng 1:** Thi trắc nghiệm trên giấy, kiểm tra kiến thức năng lực chung.

a. Nội dung thi trắc nghiệm gồm 03 phần:

- Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút;

- Phần II: Ngoại ngữ tiếng Anh 30 câu hỏi. Thời gian thi 30 phút.

- Phần III: Tin học 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

b. Miễn phần thi ngoại ngữ tiếng Anh (Vòng 1) đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ tiếng Anh cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (tiếng Anh) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận;

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

c. Miễn phần thi tin học (Vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

d. Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp Vòng 2.

2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức, thời gian thi:

+ Ngạch Thư ký viên: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

+ Kế toán viên, Chuyên viên công nghệ thông tin: Thi viết 180 phút (không kể thời gian chép đề).

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng.

- Thang điểm: 100 điểm.

3. Cách tính kết quả Vòng 1 và xác định người trúng tuyển

3.1. Kết quả Vòng 1: Thực hiện theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ: Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm b khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp Vòng 2.

3.2. Người trúng tuyển phải có số điểm Vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng.

3.3. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi Vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi Vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai có thẩm quyền quyết định người trúng tuyển.

3.4. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi Vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con

của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19/8/1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi Vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi Vòng 2.

- Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi Vòng 2.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Hồ sơ dự tuyển (đựng trong túi Hồ sơ), mặt ngoài ghi rõ “Hồ sơ đăng ký thi tuyển công chức Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai năm 2023”, ghi đầy đủ họ và tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ và liệt kê đầy đủ các loại giấy tờ có trong hồ sơ.

1.1. Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu tại **Phụ lục 02**. Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển vào một vị trí việc làm theo yêu cầu tuyển dụng. Phiếu đăng ký dự tuyển có thể viết tay hoặc đánh máy nhưng phải ký tên trên từng trang, phải cam kết những thông tin đã khai trên phiếu là đúng sự thật, trường hợp khai sai thì kết quả tuyển dụng sẽ bị hủy bỏ và người dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

1.2. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật theo mẫu **Phụ lục 03** (dán ảnh 4 x 6), có xác nhận của chính quyền địa phương nơi người dự tuyển thường trú hoặc cơ quan Nhà nước nơi người dự tuyển đang công tác trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

1.3. Bản sao các văn bằng, bằng điểm, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Các văn bằng, bằng điểm, chứng chỉ bằng tiếng nước ngoài phải được công nhận văn bằng của cấp có thẩm quyền theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam.

1.4. Bản sao giấy khai sinh, chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân được cơ quan có thẩm quyền cấp.

1.5. Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

1.6. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền từ cấp huyện trở lên cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

1.7. Các loại giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp xác nhận là đối tượng ưu tiên, đối tượng được miễn thi ngoại ngữ, tin học.

1.8. 02 ảnh 4 x 6 cm nền trắng (chụp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển).

Thí sinh đăng ký dự tuyển chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kê khai hồ sơ đăng ký dự tuyển. Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai chỉ tiếp nhận hồ sơ đủ theo quy định tại Thông báo này và không gửi trả lại hồ sơ nếu không được tuyển dụng.

2. Địa điểm, thời hạn nhận hồ sơ

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Phòng Tổ chức cán bộ, Thanh tra và Thi đua khen thưởng Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; địa chỉ: Số 310 (số cũ 40), đường Cách mạng tháng 8, khu phố 1, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Điện thoại liên hệ: 02513.843.632.

- Thời hạn nhận hồ sơ dự đăng ký dự thi: **30 ngày kể từ ngày 25/7/2023 đến hết ngày 24/8/2023**. Thí sinh đến nộp hồ sơ trong giờ hành chính hoặc gửi qua đường bưu điện (nếu hồ sơ được gửi theo đường bưu điện thì tính từ ngày gửi theo dấu bưu điện trên phong bì).

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ LỆ PHÍ DỰ THI

1. Thời gian, địa điểm tổ chức thi: Thi tập trung tại Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; thời gian thi dự kiến tháng 09, 10/2023; thời gian thi cụ thể sẽ có thông báo trên trang thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tại địa chỉ: <http://dongnai.toaan.gov.vn>.

2. Lệ phí dự thi: Theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính, lệ phí dự thi là: 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), thí sinh nộp trực tiếp khi nộp hồ sơ.

Lưu ý thí sinh dự thi: Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai sẽ thông báo các nội dung có liên quan đến công tác tuyển dụng công chức trên trang thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tại địa chỉ: <http://dongnai.toaan.gov.vn> và không gửi thông báo bằng giấy đến từng thí sinh. Đề nghị thí sinh theo dõi để thực hiện.

Nơi nhận:

- Chánh án TAND tối cao (để b/c);
- Vụ TCCB TAND tối cao (để b/c);
- Các Phó Chánh án TAND tỉnh (để biết);
- Chánh Tòa chuyên trách, Trưởng Phòng Nghiệp vụ TAND tỉnh (để biết);
- Chánh án TAND cấp huyện (để biết);
- Cổng thông tin điện tử TAND tỉnh Đồng Nai; Báo Đồng Nai (để đăng thông báo);
- Lưu VT, TCCB (T).

CHÁNH ÁN



Võ Văn Phước

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

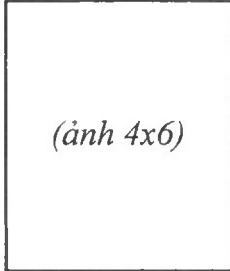
**VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU VỀ NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO
TẠO TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI NĂM 2023**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 109/TB-TA ngày 25 tháng 7 năm 2023)

STT	Vị trí tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng	Yêu cầu về ngành, chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
1	Thư ký viên	38	Tốt nghiệp đại học trở lên về các chuyên ngành Luật	
2	Kế toán viên	01	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Kế toán, Tài chính	
3	Chuyên viên công nghệ thông tin	01	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Công nghệ thông tin	
TỔNG CỘNG		40		

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm.....



PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

I. Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

II. Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

III. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:
Ngày, tháng, năm sinh:..... Nam ⁽³⁾ <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/>
Dân tộc:..... Tôn giáo:
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:..... Ngày cấp:Nơi cấp:
Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:..... Ngày chính thức:
Số điện thoại di động để báo tin:Email:
Quê quán:
Hộ khẩu thường trú:
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):
Tình trạng sức khỏe:..... Chiều cao:..... Cân nặng:..... kg
Thành phần bản thân hiện nay:
Trình độ văn hóa:
Trình độ chuyên môn:

IV. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Thông tin đối với vợ (hoặc chồng); bố mẹ đẻ; bố mẹ vợ (hoặc chồng)

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, cơ quan, tổ chức công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước)...

V. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

VI. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức công tác

VII. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC⁽⁴⁾

Miễn thi ngoại ngữ do:.....

Miễn thi tin học do:

VIII. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ⁽⁵⁾

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

IX. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

X. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG⁽⁶⁾

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi rõ đăng ký dự thi công chức ngạch Thư ký viên;

(2) Ghi rõ nguyện vọng đơn vị công tác nếu được tuyển dụng;

(3) Người đăng ký dự tuyển là nam hay nữ thì tích dấu (x) vào ô tương ứng;

(4) Người đăng ký dự tuyển có nguyện vọng được miễn thi tin học, ngoại ngữ thì ghi rõ nguyện vọng và lý do tại phần này;

(5) Ghi rõ đăng ký thi ngoại ngữ: "Tiếng Anh (trong trường hợp không được miễn thi ngoại ngữ)".

(6) Ghi rõ: "Trong trường hợp trúng tuyển mà không được phân công công tác tại cơ quan, đơn vị theo nguyện vọng đã đăng ký tại mục II Phiếu đăng ký dự tuyển này, tôi đề nghị được tuyển dụng làm Thư ký viên tại Tòa án nhân dân các cấp; đồng thời cam kết sẽ chấp hành nghiêm sự phân công công tác của Người có thẩm quyền trong tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TỰ KHAI

*(Dùng cho đối tượng dự tuyển vào làm công chức tại
hệ thống Tòa án nhân dân)*

Họ và tên khai sinh:.....

Sinh ngày:.....tháng.....năm

Quê quán:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

.....

Chỗ ở hiện nay:

.....

Số điện thoại liên hệ:.....

HƯỚNG DẪN KHAI LÝ LỊCH

Ảnh chân dung cỡ 4 x 6 cm kiểu chứng minh nhân dân, được chụp trong thời gian sáu tháng tính đến ngày kê khai Lý lịch.

1. *Họ và tên khai sinh*: Viết chữ in hoa đúng với họ và tên trong giấy khai sinh.
2. *Tên gọi khác*: Là tên gọi khác hoặc bí danh khác đã dùng trong hoạt động cách mạng trong lĩnh vực báo chí, văn học nghệ thuật... (nếu có).
3. *Sinh ngày*: Ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh đúng như trong giấy khai sinh.

Giới tính: Ghi giới tính là Nam hoặc Nữ.

4. *Nơi sinh*: Tên xã (hoặc phường, thị trấn), huyện (hoặc quận, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (hoặc thành phố trực thuộc Trung ương) nơi được sinh ra (ghi đúng như trong giấy khai sinh). Nếu có thay đổi địa danh đơn vị hành chính thì ghi (tên cũ), nay là (tên mới).

5. *Quê quán*: Ghi theo Giấy khai sinh hoặc Chứng minh nhân dân (việc xác định quê quán theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tư pháp). Ghi rõ tên xã (hoặc phường, thị trấn), huyện (hoặc quận, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (hoặc thành phố trực thuộc Trung ương).

6. *Dân tộc*: Ghi rõ tên dân tộc theo quy định của Nhà nước như: Kinh, Tày, Nùng, Thái, Mường, Mông, Ê đê, Kh'me...

7. *Tôn giáo*: Đang theo tôn giáo nào thì ghi tên tôn giáo đó như: Công giáo, Phật giáo, Hồi giáo, Cao đài, Hoà hảo,... nếu không theo tôn giáo nào thì không được bỏ trống mà ghi là "không".

8. *Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú*: Ghi đầy đủ số nhà, đường phố, thành phố hoặc xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh nơi mình đăng ký hộ khẩu thường trú.

9. *Nơi ở hiện nay*: Ghi đầy đủ số nhà, đường phố, thành phố hoặc xóm thôn, xã, huyện, tỉnh nơi mình đang ở hiện tại.

10. *Nghề nghiệp*: Ghi rõ đã làm nghề gì để kiếm sống trước khi tham gia thi tuyển. Nếu chưa có nghề, sống phụ thuộc vào gia đình thì ghi cụ thể là "không nghề nghiệp".

11. *Trình độ giáo dục phổ thông*: Đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào.

12. *Gia đình chính sách*: Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 4 × 6
(dán ảnh và đóng
dấu giáp lai)

LÝ LỊCH TỰ KHAI

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

Họ và tên khai sinh:			
Tên gọi khác:			
Sinh ngày:	tháng	năm	Giới tính (nam, nữ):
Nơi sinh:			
Số CMND/Thẻ căn cước:			
Quê quán:			
Dân tộc:	Quốc tịch:	Tôn giáo:	
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:			
Nơi ở hiện nay:			
Ngày vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:			
Nơi kết nạp vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:			
Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:		Ngày chính thức:	
Nơi kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam:			
Tình trạng sức khoẻ:	Chiều cao:	Cân nặng:	
Các bệnh kinh niên, truyền nhiễm:			
Gia đình chính sách:			

II. LỊCH SỬ BẢN THÂN

1. Quá trình học tập, công tác	
Từ tháng, năm đến tháng, năm	Đã học và tốt nghiệp những trường nào, ở đâu hoặc làm những công việc gì (kể cả hợp đồng lao động) trong cơ quan, đơn vị, tổ chức nào, ở đâu (kê khai những thành tích nổi bật trong học tập, lao động)

2. Những đặc điểm về lịch sử bản thân		
Tháng, năm	Hành vi vi phạm pháp luật, hình thức xử lý, cơ quan xử lý	
3. Khen thưởng:		
Tháng, năm	Nội dung và hình thức khen thưởng	Cơ quan quyết định
4. Kỷ luật:		
Tháng, năm	Lý do và hình thức kỷ luật	Cơ quan quyết định

III. QUAN HỆ GIA ĐÌNH

Ghi rõ họ tên từng người, năm sinh, quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở hiện nay, dân tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác hay học tập, thái độ chính trị; đặc điểm lịch sử có bị bắt, bị tù, làm việc trong chế độ cũ, nguy quân, nguy quyền không), nếu có ai hoạt động cho địch thì ghi rõ thời gian, nơi hoạt động, chức vụ, mức độ ảnh hưởng xấu đối với cách mạng. Nếu bản thân hoặc có cha, mẹ, vợ (chồng), anh, chị, em ruột từng vi phạm pháp luật hình sự đến mức bị kết án thì phải ghi rõ tội danh.

1. Cha Mẹ

1.1. Cha, Mẹ đẻ:

1.2. Cha, mẹ nuôi và người nuôi dưỡng (nếu có):

1.3. Cha, Mẹ đẻ (của vợ hoặc chồng - nếu có):

2. Anh, chị, em ruột:

3. Vợ (hoặc Chồng):

IV. TỰ NHẬN XÉT VỀ BẢN THÂN

Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, chấp hành chủ trương của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, năng lực và sở trường công tác...

--

